



BÁO CÁO

Tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của các cơ quan, ban ngành thành phố Hải Phòng về dự thảo Quyết định định mức kinh tế - kỹ thuật thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng

1. Nội dung ý kiến:

STT	Vấn đề/ Điều khoản	Nội dung ý kiến	Tiếp thu/ Giải trình	Giải trình
1	Các cơ quan, đơn vị nhất trí với bản dự thảo	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Xây Dựng; Chi cục Thủy sản, chăn nuôi và thú y; Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật; UBND Phường An Biên; UBND Phường Bắc An Phú; UBND Phường Chí Linh; UBND Phường Đông Hải; UBND Phường Hải Dương; UBND Phường Hòa Bình; UBND Phường Kiến An; UBND Phường Kinh Môn; UBND Phường Lê Chân; UBND Phường Lê Đại Hành; UBND Phường Lê Ích Mịch; UBND Phường Nguyễn Đại Nãi; UBND Phường Nhị Chiểu; UBND Phường Phạm Sư Mạnh; UBND Phường Tân Hưng; UBND Phường Thạch Khôi; UBND Phường Thủy Nguyên; UBND Phường Trần Nhân Tông; UBND Phường Việt Hòa; UBND Phường Nam Đồ Sơn; UBND Phường Nam Triệu; UBND xã An Lão; UBND xã An Thành; UBND xã An Trường; UBND xã Bình Giang; UBND xã Cẩm Giàng; UBND xã Đại Sơn; UBND xã Gia Lộc; UBND xã Hà Tây; UBND xã Hải Hưng; UBND xã Hồng Châu; UBND xã Hùng Thắng; UBND xã Kiến Thụy; UBND xã Lạc Phượng; UBND xã Nguyên Giáp; UBND xã Quyết Thắng; UBND xã Tân An; UBND xã Tân Kỳ; UBND xã Thanh Miện; UBND xã Tiên Minh; UBND xã Khúc Thừa Dụ; UBND xã Kiến Hải; UBND xã Tuệ Tĩnh; UBND xã Việt Khê; UBND xã Vĩnh Am; UBND xã Vĩnh Bảo; UBND xã Vĩnh Thuận; UBND Đặc khu Cát Hải.		
II	Các cơ quan, đơn vị có ý kiến tham gia			

STT	Vấn đề/ Điều khoản	Nội dung ý kiến	Tiếp thu/ Giải trình	Giải trình
1	Ban thường trực - UB Mặt trận tổ quốc Việt Nam thành phố Hải Phòng (văn bản số 568/ MTTQ-BTT ngày 08/11/2025)			
1.1	Tổng quan chung	Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố cơ bản nhất trí dự thảo Quyết định ban hành Quy định về định mức kinh tế - kỹ thuật thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng	Thông nhất	Về ý kiến này đơn vị soạn thảo xin được thống nhất
1.2	Ý kiến cụ thể			
	Dự thảo Quyết định	Tại Điều 2, khoản 2: Đề nghị xem xét bổ sung quy định về thẩm quyền hướng dẫn, giải thích và kiểm tra việc áp dụng định mức là Sở Nông nghiệp & Môi trường chủ trì phối hợp Sở Tài chính	Giải trình	Về ý kiến này đơn vị soạn thảo xin được giữ nguyên theo Dự thảo, đây là điều quy định đối tượng áp dụng định mức.
		Tại Điều 3: Đề nghị rút gọn, gom nhóm theo khối văn bản (Luật, Nghị định, Thông tư) nhằm giảm dung lượng văn bản	Giải trình	Về ý kiến này đơn vị soạn thảo xin được giữ nguyên theo Dự thảo, các căn cứ xây dựng định mức này quy định các nội dung khác nhau nên không gom theo khối văn bản được.
		Tại Điều 4: Đề nghị bổ sung cơ sở, phương pháp tính toán định mức (tham khảo tiêu chuẩn kỹ thuật quốc gia, định mức trung bình các địa phương tương tự).	Giải trình	Về ý kiến này đơn vị soạn thảo xin được giữ nguyên theo Dự thảo, Điều 4 quy định về “ <i>Kết cấu định mức kinh tế - kỹ thuật</i> ” nên không đưa nội dung “ <i>cơ sở, phương pháp tính toán định mức</i> ” không phù hợp.
		Về kỹ thuật văn bản: Đề nghị rà soát chỉnh sửa lỗi chính tả. Sửa “ <i>đá</i> ” “ <i>đất</i> ” (xuất hiện nhiều lần ở Điều 2); Điều 10, Mục 1.3 a, “ <i>chỉ đạo cấp x chỉnh sửa</i> ” “ <i>chỉ đạo cấp xã chỉnh sửa</i> ”	Tiếp thu	Về ý kiến này đơn vị soạn thảo xin được tiếp thu chỉnh sửa: “ <i>đá</i> ” “ <i>đất</i> ” (xuất hiện nhiều lần ở Điều 2); Điều 10, Mục 1.3 a, “ <i>chỉ đạo cấp x chỉnh sửa</i> ” “ <i>chỉ đạo cấp xã chỉnh sửa</i> ”

STT	Vấn đề/ Điều khoản	Nội dung ý kiến	Tiếp thu/ Giải trình	Giải trình
	Dự thảo Tờ trình	Phần I: Đề nghị làm rõ thêm tác động thực tiễn khi chưa ban hành định mức, như khó khăn trong lập dự toán, chậm tiến độ kiểm kê đất đai hoặc chênh lệch đơn giá giữa các xã, phường, đặc khu	Tiếp thu	Về ý kiến này đơn vị soạn thảo xin được tiếp thu chỉnh sửa, bổ sung: "... <i>khó khăn trong lập dự toán thực hiện kiểm kê</i> ".
		Phần II: Đề nghị bổ sung mục tiêu về đảm bảo công khai, minh bạch, thống nhất giữa các cấp và làm cơ sở xây dựng đơn giá, đấu thầu, đặt hàng sản phẩm dịch vụ công trong lĩnh vực đất đai; bổ sung việc đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số và công nghệ bản đồ hiện đại (GIS, ảnh viễn thám) trong xác định định mức kỹ thuật. Đề nghị nêu rõ nguyên tắc xác định hệ số điều chỉnh trong Phụ lục để đảm bảo minh bạch, tránh tùy tiện trong áp dụng.	Tiếp thu	Về ý kiến này đơn vị soạn thảo xin được tiếp thu chỉnh sửa, bổ sung: " <i>Đặc biệt, việc xây dựng và ban hành quy Định định mức kinh tế - kỹ thuật lập dự toán ngân sách nhà nước cho công tác thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất đảm bảo công khai, minh bạch, thống nhất giữa các cấp và làm cơ sở xây dựng đơn giá, đấu thầu, đặt hàng sản phẩm dịch vụ công trong lĩnh vực đất đai</i> ".
		Phần VI: Đề nghị bổ sung thêm nội dung về nguồn kinh phí dự kiến và phương án cân đối (ngân sách địa phương, trung ương hỗ trợ...); tổ chức tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ cho các đơn vị thực hiện sau khi ban hành quyết định. Đề nghị rà soát chỉnh sửa Điều 2, Mục 2 dòng 3 "...trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn" cần chỉnh lại là "trên địa bàn thành phố Hải Phòng".	Tiếp thu	Về ý kiến này đơn vị soạn thảo xin được tiếp thu chỉnh sửa, bổ sung
2	Sở Nội vụ (văn bản số 9092/SNV-XDCQ&CTTN ngày 07/11/2025)			
	Căn cứ ban hành Quyết định	Đề nghị xem xét, bổ sung các văn bản quy định như sau: - Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;	Tiếp thu	Về ý kiến này đơn vị soạn thảo xin được tiếp thu rà soát và bổ sung vào căn cứ ban hành Quyết định

STT	Vấn đề/ Điều khoản	Nội dung ý kiến	Tiếp thu/ Giải trình	Giải trình
		- Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động; - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai; - Thông tư số 52/2015/TTLT-TT-BTNMT-BNV ngày 08 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Thông tư liên tịch quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành địa chính và Thông tư số 12/2022/TT-BTNMT ngày 24 tháng 10 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức ngành tài nguyên và môi trường được quy định chung về các ngạch tương đương là kỹ sư và kỹ thuật viên.		
	Điều 3	(căn cứ để xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật) đề nghị xem xét, bổ sung các văn bản quy định như sau: - Thông tư số 23/2025/TT-BNNMT ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về quy định phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực đất đai; - Thông tư số 05/2024/TT-BTNMT ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đất đai 2024	Giải trình	Về ý kiến này đơn vị soạn thảo xin được giải trình: - “<i>Thông tư số 23/TT-BNNMT ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực đất đai</i>” đã có trong căn cứ để xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật. - “<i>Thông tư số 05/2024/TT-BTNMT ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc di chuyển, thay</i>

STT	Vấn đề/ Điều khoản	Nội dung ý kiến	Tiếp thu/ Giải trình	Giải trình
				<i>đổi vị trí, giải thể trạm quan trắc tài nguyên nước dưới đất</i> không phải “ <i>hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đất đai 2024</i> ” nên không đưa vào căn cứ để xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật.
		Tại các nội dung định mức kinh tế - kỹ thuật về thiết bị, dụng cụ, thời hạn sử dụng...: Đề nghị tiếp tục rà soát, bám sát định mức quy định tại Thông tư số 23/2023/TT-BTC ngày 25/4/2023 của Bộ Tài chính và các quy định của pháp luật có liên quan để đảm bảo phù hợp, đúng quy định	Tiếp thu	Về ý kiến này đơn vị soạn thảo xin được tiếp thu rà soát dự thảo Quyết định.
3	Sở Tài Chính (văn bản số 8131/STC-TCHCSN ngày 05/11/2025)			
		- Đối với nội dung chuyên môn trong “ <i>Dự thảo Quyết định ban hành Quy định định mức kinh tế - kỹ thuật thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng</i> ”, đây là định mức kinh tế kỹ thuật chuyên ngành, do đó đề nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường căn cứ quy định, hướng dẫn chuyên môn để xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật đảm bảo theo đúng quy định.	Thống nhất	Về ý kiến này đơn vị soạn thảo xin được thống nhất.
		- Đối với kinh phí thực hiện nhiệm vụ xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật, đơn giá sản phẩm trong lĩnh vực quản lý đất đai trên địa bàn thành phố Hải Phòng được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt tại Quyết định số 3891/QĐ-UBND ngày 26/9/2025, đề nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường triển khai thực hiện.	Thống nhất	Về ý kiến này đơn vị soạn thảo xin được thống nhất.

STT	Vấn đề/ Điều khoản	Nội dung ý kiến	Tiếp thu/ Giải trình	Giải trình
4	Văn phòng - Sở Nông nghiệp và Môi trường (văn bản số 127/VP ngày 05/11/2025)			
	Dự thảo Tờ trình	- Tại mục 1 phần I, đề nghị nghiên cứu, dẫn chiếu bổ sung căn cứ pháp lý xác định thẩm quyền ban hành của Ủy ban nhân dân thành phố		
		- Phần IV, đề nghị chỉnh sửa, kết cấu lại nội dung: “1. Bộ cục dự thảo 2. Nội dung cơ bản của dự thảo”	Tiếp thu	Về ý kiến này đơn vị soạn thảo xin được tiếp thu chỉnh sửa bổ sung
	Dự thảo Quyết định	- Căn cứ pháp lý, đề nghị chỉnh sửa, bổ sung một số nội dung: “Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày ... tháng... năm 2025; Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày ... tháng... năm 2024; Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 số 43/2024/QH15 ngày ... tháng... năm 2024; Căn cứ Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT ngày 31 tháng 07 năm 2024 của <u>Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường</u> Quy định về thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất;”	Tiếp thu	Về ý kiến này đơn vị soạn thảo xin được tiếp thu chỉnh sửa bổ sung
		- Bổ sung “Điều 3. Tổ chức thực hiện” (tách từ nội dung Điều 2)	Tiếp thu	Về ý kiến này đơn vị soạn thảo xin được tiếp thu chỉnh sửa bổ sung

STT	Vấn đề/ Điều khoản	Nội dung ý kiến	Tiếp thu/ Giải trình	Giải trình
	Dự thảo Quy định	Đề nghị nghiên cứu, bổ sung nội dung quy định về việc sử dụng định mức.	Tiếp thu	Về ý kiến này đơn vị soạn thảo xin được tiếp thu chỉnh sửa bổ sung
5	UBND Phường Hồng Bàng (văn bản số 1399/UBND-KTHT&ĐT ngày 09/11/2025)			
		Sửa cụm từ “tỉnh Lạng Sơn” thành “thành phố Hải Phòng” trong bản dự thảo Tờ trình	Tiếp thu	Về ý kiến này đơn vị soạn thảo xin được tiếp thu rà soát dự thảo Quyết định.
		Thay thế các cụm từ “Các phường thuộc tỉnh” thành “Các xã, phường thuộc thành phố” trong Dự thảo Quyết định	Tiếp thu	Về ý kiến này đơn vị soạn thảo xin được tiếp thu rà soát dự thảo Quyết định.
		Số liệu giữa bản Dự thảo Quyết định với bản dự thảo Bảng so sánh số liệu khác nhau về thời hạn sử dụng cụ tại Điều 4 và Bảng 8 của Dự thảo Quyết định, tại Bảng 6 của Dự thảo Bảng so sánh, đề nghị cần có sự thống nhất về thời hạn của các loại dụng cụ tại bản Dự thảo Quyết định với bản dự thảo Bảng so sánh	Tiếp thu	Về ý kiến này đơn vị soạn thảo xin được tiếp thu rà soát Bảng so sánh và dự thảo Quyết định.
		Thay thế cụm từ “ DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH ĐỊNH MỨC THỐNG KÊ CẤP XÃ NĂM 2024 ” thành “ DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH ĐỊNH MỨC THỐNG KÊ CẤP XÃ NĂM 2025 ” tại bản Dự thảo Bảng so sánh	Tiếp thu	Về ý kiến này đơn vị soạn thảo xin được tiếp thu rà soát Bảng so sánh.
6	Sở Tư Pháp (văn bản số 4327/STP-XDVB ngày 13/11/2025)			
6.1	Về dự thảo Quyết định			
	a) Về căn cứ ban hành:	- Đề nghị sửa cơ quan ban hành Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT ngày 31 tháng 07 năm 2024 thành “ <i>Bộ trưởng...</i> ” cho chính xác.	Tiếp thu	Về ý kiến này đơn vị soạn thảo xin được tiếp thu chỉnh sửa.

STT	Vấn đề/ Điều khoản	Nội dung ý kiến	Tiếp thu/ Giải trình	Giải trình
		- Đề nghị sửa “ <i>Thông tư số 23/TT-BNNMT...</i> ” thành “ <i>Thông tư số 23/2025/ TT-BNNMT...</i> ” cho chính xác.		
		b) Đề nghị soạn thảo theo đúng hướng dẫn tại Mẫu số 20 Phụ lục III kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP, theo đó: - Bộ cơ quan ban hành là “ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ” dưới phần tên Quyết định. - Sửa đoạn sau phần đề nghị thành: “<i>Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định...</i>”.	Tiếp thu	Về ý kiến này đơn vị soạn thảo xin được tiếp thu chỉnh sửa.
		c) Khoản 3 Điều 2 dự thảo quy định: “<i>Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này</i>”. Nội dung này là về tổ chức thực hiện, không phải hiệu lực thi hành. Do đó, đề nghị tách thành 01 Điều riêng về “<i>Tổ chức thực hiện</i>” cho chính xác.	Tiếp thu	Về ý kiến này đơn vị soạn thảo xin được tiếp thu chỉnh sửa.
6.2	Dự thảo Quy định định mức kinh tế - kỹ thuật kèm theo Quyết định			
6.2.1	Về nội dung dự thảo			
		a) <i>Tại Chương I, II Phần II dự thảo về định mức kinh tế - kỹ thuật chưa có quy định về định mức của một số nội dung công việc được quy định theo Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT, như:</i>		

STT	Vấn đề/ Điều khoản	Nội dung ý kiến	Tiếp thu/ Giải trình	Giải trình
		- Bảng 1 tại Điều 9 dự thảo không có nội dung công việc quy định tại điểm a khoản 2 Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT (được sửa đổi, bổ sung bởi điểm b khoản 3 Thông tư số 23/2025/TT-BTNMT).	Giải trình	Về ý kiến này đơn vị soạn thảo xin được giải trình nội dung dự thảo đã thể hiện trong Mục 2 “ <i>Rà soát, tổng hợp, cập nhật, chỉnh lý các biến động đất đai trong năm thống kê</i> ”
		- Bảng 2 tại Điều 10 dự thảo không có nội dung công việc theo quy định tại điểm a khoản 1, 3 Điều 8 Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT.	Giải trình	Về ý kiến này đơn vị soạn thảo xin được giải trình nội dung quy định tại điểm a khoản 1, 3 Điều 8 Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT do cán bộ thuộc đơn vị quản lý nhà nước về chuyên môn thực hiện đã hưởng lương ngân sách nhà nước nên không tính trong dự thảo Định mức
		- Bảng 5 tại Điều 12 dự thảo không có nội dung công việc theo quy định tại các điểm a, b, c khoản 1 Điều 12 Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT.	Giải trình	Về ý kiến này đơn vị soạn thảo xin được giải trình nội dung quy định tại quy định tại các điểm a, b, c khoản 1 Điều 12 Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT do do cán bộ thuộc đơn vị quản lý nhà nước về chuyên môn thực hiện đã hưởng lương ngân sách nhà nước nên không tính trong dự thảo Định mức
		Đề nghị rà soát các nội dung công việc tại các Bảng định mức trong dự thảo để xác định các nội dung tương ứng tại Thông tư 08/2024/TT-BTNMT chưa được quy định định mức để bổ sung cho đầy đủ. Trường hợp không quy định thì thuyết minh, giải trình lý do.	Tiếp thu	Về ý kiến này đơn vị soạn thảo xin được tiếp thu rà soát.
		<i>b) Các Điều 11, 12, 13 dự thảo quy định về định mức lao động cho một số hoạt động cụ thể; trong đó khoản 1 quy định về nội dung công việc, khoản 2 quy định về định mức cụ thể cho từng nội dung công việc (Bảng 3, 5, 7).</i>		

STT	Vấn đề/ Điều khoản	Nội dung ý kiến	Tiếp thu/ Giải trình	Giải trình
		<i>Tuy nhiên, có một số nội dung công việc tại khoản 1 không thống nhất với các quy định định mức trong các Bảng tương ứng, cụ thể:</i>		
		- Nội dung công việc tại tiết 1.9 khoản 1 Điều 11 về “Kiểm tra, nghiệm thu kết quả kiểm kê đất đai của cấp xã” không có trong Bảng 3.	Giải trình	Về ý kiến này đơn vị soạn thảo xin được giải trình: Về nội dung công việc tại tiết 1.9 khoản 1 Điều 11 về “Kiểm tra, nghiệm thu kết quả kiểm kê đất đai của cấp xã” theo quy định tại khoản 3 “Chi phí quản lý chung”, mục II phụ lục 04 của Thông tư số 136/2017/TT-BTNMT đã bao gồm kinh phí này nên không tính định mức cho hạng mục này
		- Nội dung công việc tại STT 1.5 Bảng 5 (Điều 12) về “Chuẩn bị bản đồ, dữ liệu dạng số đối với trường hợp quy định tại các mục 2, 3 Phần I Phụ lục số VI ban hành theo Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT...” chưa được quy định tại khoản 1 Điều 12.	Tiếp thu	Về ý kiến này đơn vị soạn thảo xin được tiếp thu bổ sung quy định tại khoản 1 Điều 12
		- Nội dung công việc tại STT 7, STT 9 Mục I về “Công việc thực hiện tại cấp xã”; STT 2, STT 4 Mục II về “Công việc thực hiện tại cấp tỉnh” trong Bảng 7 (Điều 13) chưa được quy định tại khoản 1 Điều 13.	Tiếp thu	Về ý kiến này đơn vị soạn thảo xin được tiếp thu rà soát thống nhất
		Đề nghị chỉnh lý nội dung công việc tại các Bảng 3, 5, 7 cho thống nhất với quy định tại khoản 1 các Điều 11, 12, 13 dự thảo.	Tiếp thu	Về ý kiến này đơn vị soạn thảo xin được tiếp thu rà soát thống nhất

STT	Vấn đề/ Điều khoản	Nội dung ý kiến	Tiếp thu/ Giải trình	Giải trình
		c) Tại bảng (b) Phụ lục số I kèm theo Quy định về hệ số điều chỉnh khu vực (K_{kv}) cần phải xem xét, điều chỉnh, cụ thể như sau:		
		- Bảng (b) chỉ quy định hệ số điều chỉnh đối với các xã, phường nhưng không có các “ <i>đặc khu</i> ”. Đề nghị bổ sung hoặc thuyết minh, làm rõ việc không áp dụng hệ số điều chỉnh đối với các đặc khu.	Tiếp thu	Về ý kiến này đơn vị soạn thảo xin được tiếp thu bổ sung
		- STT 1: “ <i>Các xã khu vực miền núi</i> ”: Đề nghị giải trình, làm rõ việc hiện nay trên địa bàn thành phố Hải Phòng có các xã khu vực miền núi hay không. Nếu có, đề nghị thuyết minh tại Bản thuyết minh nội dung dự thảo.	Giải trình	Về ý kiến này đơn vị soạn thảo xin được giải trình đề nghị giữ nguyên như dự thảo: - Tỉnh Hải Dương trước khi sát nhập theo tiêu chí chính thức của Nhà nước, chủ yếu là đồng bằng nhưng vẫn có 02 xã vùng dân tộc thiểu số và miền núi là xã Hoàng Hoa Thám và Bắc An thuộc các thành phố Chí Linh. Vì vậy, thành phố Hải Phòng sau khi sát nhập vẫn có các xã thuộc diện dân tộc thiểu số và miền núi.
6.2.2	Về ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo, thể thức, kỹ thuật trình bày			
		a) Bố cục của văn bản:		
		- Dự thảo được bố cục thành các Phần, Chương, Điều,...(không có Mục, Tiểu mục). Tuy nhiên, theo quy định tại Điều 63 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP thì văn bản quy phạm pháp luật được bố cục theo thứ tự thành Phần,	Tiếp thu	Về ý kiến này đơn vị soạn thảo xin được tiếp thu điều chỉnh

STT	Vấn đề/ Điều khoản	Nội dung ý kiến	Tiếp thu/ Giải trình	Giải trình
		Chương, Mục, Tiểu mục, Điều... Do đó, đề nghị chỉnh lý các "Phần" thành "Mục", các "Chương" thành "Tiểu mục".		
		- Điểm d khoản 1, điểm b khoản 3 Điều 4, Điều 5, khoản 1 Điều 13, khoản 1 Điều 14 dự thảo sử dụng ký hiệu “-” để chia tách các ý trong Điều, khoản là không phù hợp với quy định tại Điều 63 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP và điểm b khoản 2 Phần III Mục 1 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP; theo đó: “ <i>từng điều được bố cục thành các khoản</i> ”; “ <i>từng khoản được bố cục thành các điểm</i> ”; “ <i>Mỗi điểm trong bố cục của văn bản chỉ được thể hiện một ý; không sử dụng các ký hiệu khác để thể hiện các ý trong một điểm</i> ”; “ <i>số thứ tự các khoản trong mỗi điều dùng số Ả Rập</i> ”; “ <i>các điểm trong mỗi khoản dùng chữ cái tiếng Việt theo thứ tự bảng chữ cái tiếng Việt</i> ”. Đề nghị chỉnh lý.	Tiếp thu	Về ý kiến này đơn vị soạn thảo xin được tiếp thu điều chỉnh
		- Đề nghị đánh lại thứ tự các điểm tại khoản 1 Điều 11 dự thảo theo thứ tự bảng chữ cái Tiếng Việt để phù hợp với quy định tại tiết b khoản 2 Phần III Mục 1 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.	Tiếp thu	Về ý kiến này đơn vị soạn thảo xin được tiếp thu điều chỉnh “f” thành “g”
		b) Đề nghị sửa đoạn: “ <i>Ban hành kèm theo Quyết định số.../QĐ-UBND...</i> ” thành “ <i>Ban hành kèm theo Quyết định số.../2025/QĐ-UBND...</i> ” dưới tên Quy định cho chính xác.	Tiếp thu	Về ý kiến này đơn vị soạn thảo xin được tiếp thu điều chỉnh
		c) Điều 1 về phạm vi điều chỉnh, đề nghị sửa lại thành: “ <i>Quy định này quy định về Định mức kinh tế - kỹ thuật thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng quy định mức lao</i> ”	Tiếp thu	Về ý kiến này đơn vị soạn thảo xin được tiếp thu điều chỉnh

STT	Vấn đề/ Điều khoản	Nội dung ý kiến	Tiếp thu/ Giải trình	Giải trình
		<i>động, vật tư, thiết bị sử dụng trong thực hiện thống kê đất đai... ”.</i>		
		d) Điều 2 về đối tượng áp dụng, đề nghị sửa thành: “ <u>Quy định này áp dụng cho các cơ quan quản lý nhà nước về đất đai; các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất theo quy định hiện hành của pháp luật về đất đai sử dụng nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố Hải Phòng</u> ”.	Tiếp thu	Về ý kiến này đơn vị soạn thảo xin được tiếp thu điều chỉnh
		đ) Điều 3 dự thảo: Đề nghị bổ sung ngày ban hành và tên cơ quan ban hành tại các Nghị định cho đầy đủ.	Tiếp thu	Về ý kiến này đơn vị soạn thảo xin được tiếp thu, chỉnh sửa bổ sung
		e) Điểm b khoản 1 Điều 4 dự thảo: Đề nghị bỏ 01 cụm từ “ <u>định biên</u> ” để tránh trùng lặp.	Tiếp thu	Về ý kiến này đơn vị soạn thảo xin được tiếp thu điều chỉnh
		g) Điều 6 dự thảo quy định về viết tắt, tuy nhiên việc sử dụng các cụm từ viết tắt trong nội dung dự thảo cần phải xem xét, chỉnh lý, cụ thể như sau:		
		- Điều 1 dự thảo về phạm vi điều chỉnh: Đoạn đầu có quy định “(sau đây gọi tắt là <u>Định mức KT-KT</u>)” là không cần thiết, do đó, đề nghị bổ sung quy định viết tắt đối với cụm từ “ <u>Định mức kinh tế - kỹ thuật</u> ” vào Điều 6 và bỏ “(sau đây gọi tắt là <u>Định mức KT-KT</u>)” tại Điều 1.	Tiếp thu	Về ý kiến này đơn vị soạn thảo xin được tiếp thu bỏ “(sau đây gọi tắt là <u>Định mức KT-KT</u>)” vì trong dự thảo không có nội dung này
		- Đề nghị bỏ các cụm từ viết tắt “(KS)” và “(KTV)” tại điểm b khoản 1 Điều 4 và bổ sung cụm từ viết tắt “(KS)” vào Điều 6 dự thảo cho thống nhất. - Tại Điều 6 dự thảo, cụm từ “ <u>xã, phường</u> ” được viết tắt thành “ <u>cấp xã</u> ”. Tuy nhiên, theo quy định tại điểm b khoản	Tiếp thu	Về ý kiến này đơn vị soạn thảo xin được tiếp thu điều chỉnh

STT	Vấn đề/ Điều khoản	Nội dung ý kiến	Tiếp thu/ Giải trình	Giải trình
		1 Điều 1 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 thì đơn vị hành chính ở cấp xã bao gồm: xã, phường, <u>đặc khu</u> . Do đó, đề nghị rà soát, chỉnh lý cho phù hợp với quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 đồng thời sử dụng từ viết tắt trong toàn bộ dự thảo đảm bảo phù hợp với quy định tại khoản 4 Điều 60 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP: “ <i>Không sử dụng cụm từ viết tắt trong tên văn bản, phần, chương, mục, tiểu mục, điều</i> ”.		
		- Tại Bảng 2 Điều 10 dự thảo có sử dụng cụm từ viết tắt là “TKĐĐ” nhưng không được quy định tại Điều 6. Đồng thời việc sử dụng cụm từ “ <i>Thống kê đất đai</i> ” và “TKĐĐ” là không thống nhất trong toàn bộ dự thảo. Do đó, đề nghị viết đầy đủ cụm từ “ <i>Thống kê đất đai</i> ” hoặc bổ sung cụm từ viết tắt “TKĐĐ” vào Điều 6 dự thảo.	Tiếp thu	Về ý kiến này đơn vị soạn thảo xin được tiếp thu điều chỉnh sử dụng cụm từ “ <i>Thống kê đất đai</i> ” không đưa vào bảng viết tắt
		h) Đề nghị sửa từ “ <i>Quyết định</i> ” thành “ <i>Quy định</i> ” tại Điều 7, Điều 8 dự thảo cho chính xác.	Tiếp thu	Về ý kiến này đơn vị soạn thảo xin được tiếp thu chỉnh sửa
		i) Phụ lục số I kèm theo Quy định: - Dự thảo chỉ có 01 Phụ lục nên không cần thiết phải đánh số thứ tự phụ lục. - Đề nghị sửa các điểm a, b, c tại Phụ lục thành các số thứ tự 1, 2, 3. - STT 4: “ <i>Các phường thuộc tỉnh</i> ”. Đề nghị bỏ cụm từ “ <i>thuộc tỉnh</i> ” hoặc sửa thành “ <i>Các phường thuộc thành phố</i> ” cho chính xác.	Tiếp thu	Về ý kiến này đơn vị soạn thảo xin được tiếp thu chỉnh sửa - PHỤ LỤC - Sửa các điểm a, b, c tại Phụ lục thành các số thứ tự 1, 2, 3. - STT 4: “ <i>Các phường thuộc tỉnh</i> ”. sửa thành “ <i>Các phường</i> ” cho chính xác.

STT	Vấn đề/ Điều khoản	Nội dung ý kiến	Tiếp thu/ Giải trình	Giải trình
		k) Đề nghị rà soát, sửa từ “ <i>cấp tỉnh</i> ” thành “ <i>thành phố</i> ” cho chính xác.	Tiếp thu	Về ý kiến này đơn vị soạn thảo xin được tiếp thu rà soát
		l) Đề nghị rà soát, chỉnh lý việc viện dẫn văn bản trong dự thảo cho phù hợp với quy định tại điểm b khoản 1 Điều 68 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 38 Điều 1 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP); theo đó: “ <i>khi viện dẫn lần đầu phải ghi tên loại văn bản, số, ký hiệu văn bản và tên gọi của văn bản... từ lần thứ hai trở đi chỉ ghi tên loại văn bản, số, ký hiệu văn bản</i> ”.	Tiếp thu	Về ý kiến này đơn vị soạn thảo xin được tiếp thu rà soát
6.3	Về trình tự, thủ tục			
		Sau khi hoàn thành việc lấy ý kiến vào dự thảo theo quy định, đề nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường gửi hồ sơ đề Sở Tư pháp thẩm định theo quy định tại khoản 2 Điều 50 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP, trong đó các báo cáo được ký và đóng dấu, dự thảo văn bản được đóng dấu giáp lai, các tài liệu khác được đóng dấu treo của cơ quan chủ trì soạn thảo. Hồ sơ được gửi bằng bản điện tử và 01 bản giấy, gồm: - Tờ trình; - Dự thảo Quyết định; - Báo cáo tổng kết việc thi hành pháp luật hoặc đánh giá thực trạng quan hệ xã hội liên quan đến dự thảo văn bản kèm phụ lục rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật có liên quan; - Bản so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo;	Thông nhất	Về ý kiến này đơn vị soạn thảo xin được thống nhất

STT	Vấn đề/ Điều khoản	Nội dung ý kiến	Tiếp thu/ Giải trình	Giải trình
		- Bản đánh giá thủ tục hành chính, việc phân cấp, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (nếu có); - Ý kiến tham gia bằng văn bản của Phòng có chức năng, nhiệm vụ về pháp chế thuộc Sở; - Bản tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý; bản chụp các ý kiến tham gia; - Các tài liệu khác có liên quan (nếu có). b) Tại khoản 5 Điều 2 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi điểm b khoản 1 Điều 1 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP) quy định: “<i>Cơ quan lập đề xuất chính sách, cơ quan chủ trì soạn thảo có trách nhiệm tổng hợp, nghiên cứu tiếp thu, giải trình đầy đủ ý kiến góp ý; đăng tải bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý trên cổng, trang thông tin điện tử của cơ quan mình chậm nhất là 25 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn lấy ý kiến; thời gian đăng tải ít nhất là 30 ngày và trong thời gian đăng tải được thực hiện đồng thời các hoạt động khác trong quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo quy định</i>”. Do đó, đề nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện đăng tải bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý trên cổng thông tin điện tử của cơ quan mình đảm bảo thời hạn theo quy định.		